TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN QUAN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 16-9-2024
V/v Tranh chấp Ly hôn,
nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nông Văn Hoàng

Bà Hoàng Hương Liễu

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lương Thị Bích – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Nông Quang Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 60/2024/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2024 về việc tranh chấp Ly hôn, nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2024, Quyết định hoãn phiên toà số: 10/2024/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Mông Thị T, sinh năm 1999, nơi cư trú: Thôn V, xã G, huyện S, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Lộc Quang V, sinh năm 1997, nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 25/7/2024, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Mông Thị T trình bày:

Chị Mông Thị T và anh Lộc Quang V có quen biết, được tìm hiểu, yêu nhau và được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới từ tháng 12 năm 2021, có đăng ký kết hôn ngày 23/12/2021 tại UBND xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Việc kết hôn hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống cùng với gia đình chồng tại xã L, huyện V. Từ giữa năm 2023 vợ chồng xảy ra mâu

thuẫn do bất bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, chị Mông Thị T bỏ về bên ngoại ở từ tháng 6 năm 2023 và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay vợ chồng không còn tình cảm, chị Mông Thị T yêu cầu được ly hôn anh Lộc Quang V. Về con chung: Có 01 con chung tên là Lộc Tuấn T, sinh ngày 09/01/2022, hiện đang sống cùng mẹ tại thôn V, xã G, huyện S, tỉnh Bắc Giang. Khi ly hôn chị Mông Thị T yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lộc Tuấn T đến khi con đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh Lộc Quang V cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

Toà án đã triệu tập anh Lộc Quang V đến Toà án để trình bày lời khai về các yêu cầu của chị Mông Thị T nhưng anh Lộc Quang V không có mặt. Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 07/9/2024 anh Lộc Quang V chỉ có ý kiến nhất trí các yêu cầu khởi kiện của chị Mông Thị T, không có ý kiến gì khác. Toà án nhân dân huyện Văn Quan đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân của đương sự. Tại Công văn số 219/UBND ngày 07/8/2024, UBND xã L, huyện V cho biết: Chị Mông Thị T và anh Lộc Quang V có đăng ký kết hôn tại UBND xã L ngày 23/12/2021; hiện nay chị Mông Thị T đã chuyển hộ khẩu về sống tại xã G, huyện S, tỉnh Bắc Giang sinh sống. Tại biên bản xác minh ngày 12/8/2024, ông Lộc Văn T là bố đẻ của anh Lộc Quang V cho biết: Chị Mông Thị T và anh Lộc Quang V được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới từ năm 2021, quá trình chung sống không biết vợ chồng có mâu thuẫn gì nhưng có cãi nhau, từ tết năm 2023 chị Mông Thị T đưa con về bên ngoại sống, anh Lộc Quang V mới đi làm xa khoảng 20 ngày, không rõ ở đâu, chỉ liên lạc với bà Đường Thị V là dì ruột. Bà Đường Thị V là dì ruột của anh Lộc Quang V cho biết bà Đường Thị V đã nhận được Thông báo thụ lý và giấy triệu tập của Toà án, đã thông báo cho anh Lộc Quang V biết việc chị Mông Thị T yêu cầu ly hôn nhưng anh Lộc Quang V không về được.

Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 16/8/2024 để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án, tuy nhiên anh Lộc Quang V vắng mặt, chị Mông Thị T có đơn đề nghị Toà án không hòa giải vụ án nên Tòa án chỉ tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử, Thẩm phán đã tiến hành tố tụng đúng trình tự thủ tục, hướng dẫn đương sự viết tự khai, lấy lời khai đương sự, tiến hành xác minh thu thập chứng cứ, tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định. Quá trình tiến hành tố tụng tại phiên tòa Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Mông Thị T, xử cho chị Mông Thị T được ly hôn anh Lộc Quang V. Về con chung, giao cháu Lộc Tuấn T, sinh ngày

09/01/2022 cho chị Mông Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi, anh Lộc Quang V không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Mông Thị T không yêu cầu. Tài sản chung, nợ chung không xem xét giải quyết do đương sự trình bày không có. Về án phí, buộc chị Mông Thị T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp nuôi con chung, bị đơn có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Toà án triệu tập phiên toà hợp lệ lần thứ hai, nguyên đơn, bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt cả nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân, xét thấy chị Mông Thị T và anh Lộc Quang V có quen biết, yêu nhau, tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn ngày 23/12/2021 tại UBND xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Nguyên đơn trình bày vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn do anh bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2023 đến nay, chị Mông Thị T đưa con về nhà ngoại tại thôn V, xã G, huyện S, tỉnh Bắc Giang sinh sống. Do tình cảm vợ chồng không còn nên chị Mông Thị T yêu cầu được ly hôn anh Lộc Quang V. Toà án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh Lộc Quang V đều không có mặt, không trình bày ý kiến, không tham gia phiên hoà giải, phiên toà; nhất trí yêu cầu ly hôn của chị Mông Thị T; thể hiện không còn nguyện vọng đoàn tụ, không có giải pháp để hàn gắn quan hệ vợ chồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn giữa chị Mông Thị T và anh Lộc Quang V đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Mông Thị T.

[4] Về con chung: Chị Mông Thị T và anh Lộc Quang V có 01 con chung tên là Lộc Tuấn T, sinh ngày 09/01/2022, hiện đang sống cùng chị Mông Thị T ở thôn V, xã G, huyện S, tỉnh Bắc Giang. Chị Mông Thị T yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lộc Tuấn T cho đến khi con đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh Lộc Quang V cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử thấy rằng cháu Lộc Tuấn T chưa đủ 36 tháng tuổi, từ nhỏ đến nay sống cùng mẹ, anh Lộc Quang V không có ý kiến gì về việc nuôi con chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Mông Thị T, giao cho chị Mông Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lộc Tuấn T cho đến khi con đủ 18 tuổi, anh Lộc Quang V không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Mông Thị T không yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa

vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết hai bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

[5] Về tài sản chung, vay nợ chung: Không xem xét giải quyết do các đương sự trình bày không có.

[6] Về án phí: Chị Mông Thị T là nguyên đơn có yêu cầu ly hôn, không thuộc đối tượng miễn án phí nên phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; các Điều 238, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Mông Thị T được ly hôn anh Lộc Quang V.

2. Về con chung: Giao cháu Lộc Tuấn T sinh ngày 09/01/2022 cho chị Mông Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi, anh Lộc Quang V không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Mông Thị T không yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết hai bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Mông Thị T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước. Xác nhận chị Mông Thị T đã nộp đủ 300.000 đồng tiền án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003248 ngày 31 tháng 7 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS H. V, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: HS + Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Thu Hường